

I. Phần Đọc hiểu (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

LÚA VÀ CỎ

Một hôm Trời ngự giữa lưng trời phán hỏi loài người muốn điều gì trước nhất. Tổ tiên chúng ta xin một ngày hai bữa cơm.

Trời bèn hoá phép cứ mỗi ngày có một hạt lúa khổng lồ lăn qua khắp các cửa nhà. Các bà chỉ việc đưa tay ra hứng là có số gạo đủ ăn trong ngày. Sau mỗi ngày làm xong phận sự, hạt lúa được Trời hoá phép lại lớn như cũ. Người ta chỉ cần quét dọn nhà cửa sạch sẽ để tiếp rước hạt ngọc của trời lăn đến cửa.

Có một người đàn bà kia tính tình lười biếng, không nghe lời dặn của Trời. Khi hạt lúa lăn đến cửa không thấy chủ nhà quét dọn tiếp rước mình bèn quay sang nhà khác. Người chủ nhà tức giận cầm chổi rượt theo, đập một cái thật mạnh làm cho hạt ngọc vỡ tan từng mảnh. Loài người phải nhịn đói một thời gian bèn đi thưa với Trời, Trời bảo rằng:

- Các người không kính nể hạt ngọc của ta, từ đây, các người phải làm hết sức mình để cho hạt ngọc được sống dậy. Mỗi người phải đi tìm mảnh gạo vỡ của ta đem về, xới đất, tưới nước, săn sóc cho đến khi trở bóng sinh hạt. Ta sẽ giúp các người làm việc, ta sẽ làm mưa và nắng ...

Từ đó loài người mới bắt đầu trồng lúa.

Cũng vào lúc sinh ra lúa, Trời sai một Thiên thần đưa xuống hạ giới một số hạt giống lúa và một số hạt giống cỏ vãi ra khắp mặt đất để nuôi người và vật. Ban đầu, thần gieo tất cả hạt giống cỏ ở trong tay trái, cỏ mọc rất nhanh, lan tràn rất mạnh qua đêm. Đến nổi hôm sau Thần mới chỉ gieo hết một nửa số hạt giống lúa ở trong tay phải thì đã không còn một khoảng đất nào để gieo nữa. Thần đành đem nửa số hạt giống lúa về trời. Do đó mà ở trên mặt đất, cỏ mọc nhiều mà lại rất khoẻ, còn lúa thì ít lại mọc rất khó khăn, nếu không chăm bón, làm cỏ thì bị cỏ át mất.

Khi đã biết rõ việc ấy, Trời liền nổi giận đày thần xuống trần hoá làm con trâu, ăn cỏ đời này qua đời khác và phải kéo cày cho loài người trồng lúa.

Trời đặt ra một vị thần để trông nom lúa gạo. Thần Lúa là một ông cụ già râu tóc bạc phơ, thường hay chống gậy đi đó đây.

(Thần thoại, Doãn Quốc Sỹ sưu tầm và dịch thuật, NXB Sáng tạo, 1970, tr.29-30)

Lựa chọn đáp án đúng nhất (3,0 điểm):

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

- A. Biểu cảm
- B. Miêu tả
- C. Tự sự
- D. Thuyết minh

Câu 2. Nội dung chủ yếu của văn bản là:

- A. Lí giải về nguồn gốc vũ trụ và các hiện tượng tự nhiên.
- B. Lí giải về nguồn gốc con người và nguồn gốc các dân tộc ở Việt Nam.
- C. Lí giải về các anh hùng thời khuyết sử, các anh hùng văn hoá, tổ sư các nghề.
- D. Lí giải về nguồn gốc các loài động, thực vật.

Câu 3. Hạt lúa được Trời hoá phép có những đặc điểm gì?

- A. Hạt lúa khổng lồ, lăn qua các cửa nhà, chỉ cần đưa tay ra hứng là có đủ số gạo ăn trong ngày, sau mỗi ngày làm xong phận sự, hạt lúa lại lớn như cũ.
- B. Hạt lúa khổng lồ, tự nhiên mọc lên, loài người chỉ cần ra ruộng mang về đủ số gạo ăn, sau mỗi ngày làm xong phận sự, hạt lúa lại lớn trở lại như cũ.
- C. Hạt lúa nhỏ, loài người phải tự mình cày cấy, vun xới, gặt hái và mang về nhà, nếu không chăm bón tốt, cỏ sẽ mọc át hết lúa.
- D. Hạt lúa nhỏ, loài người phải tự mình cày cấy, vun xới, hạt lúa tự lăn về nhà, nếu không chăm bón tốt, cỏ sẽ mọc át hết lúa.

Câu 4. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: *Khi hạt lúa lăn đến cửa, không thấy chủ nhà quét dọn tiếp rước mình, bèn quay sang nhà khác.*

- A. So sánh
- B. Nhân hoá
- C. Ẩn dụ
- D. Liệt kê

Câu 5. Theo văn bản, vì sao hạt lúa sau này lại có kích thước nhỏ đi?

- A. Vì lúa giận người chủ nhà không tiếp đón mình chu đáo, cẩn thận.
- B. Vì người chủ nhà thờ ơ, lười biếng đã không chịu nghe lời dặn của Trời.
- C. Vì người chủ nhà cầm chổi đập mạnh làm cho hạt ngọc vỡ tan từng mảnh.
- D. Vì Thiên thần làm ăn tắc trách, nhầm lẫn giữa cỏ và lúa.

Câu 6. Chi tiết *trên mặt đất, cỏ mọc nhiều mà lại rất khoẻ, còn lúa thì ít lại mọc rất khó khăn, nếu không chăm bón, làm cỏ thì bị cỏ át mất* có ý nghĩa gì?

- A. Muốn lúa tốt phải làm cỏ.
- B. Sự ra đời của cỏ và lúa.
- C. Sức sống của cỏ và lúa.
- D. Cách chăm sóc cỏ và lúa.

Trả lời các câu hỏi (3,0 điểm):

Câu 7. Theo văn bản, loài người phải làm gì để *hạt lúa được sống dậy*?

Câu 8. Chi tiết *Trời phán hỏi loài người muốn điều gì trước nhất, tổ tiên chúng ta xin một ngày hai bữa cơm* đã thể hiện khát vọng gì của nhân dân ta xưa?

Câu 9. Từ câu chuyện *Lúa và cỏ*, anh /chị rút ra được bài học gì cho mình? (Trả lời bằng 4-5 câu).

II. Phần Viết (4.0 điểm)

Chọn một trong hai đề văn sau:

Đề 1. Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của truyện *Lúa và cỏ*.

Đề 2. Từ đoạn trích phần Đọc hiểu, viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) bàn về vai trò của lao động trong cuộc sống con người.

-----Hết-----

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH
MÔN NGỮ VĂN - LỚP 10
HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1
NĂM HỌC 2022-2023
Điểm
Môn: Ngữ văn - Lớp 10

Phần	Câu (Hướng dẫn chấm có 03 trang)	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	D	0,5
	3	A	0,5
	4	B	0,5
	5	C	0,5
	6	A	0,5
	7	Theo văn bản, để hạt lúa được sống dậy, loài người phải: đi tìm mảnh gạo vỡ, đem về, xới đất, tưới nước, săn sóc cho đến khi nó trở bông sinh hạt. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được từ 04 ý trở lên đạt 0,5 điểm. - HS trả lời được từ 02 - 03 ý đạt 0,25 điểm.	1,0
	8	Chi tiết trời phán hỏi loài người muốn điều gì trước nhất, tổ tiên chúng ta xin một ngày hai bữa cơm đã thể hiện khát vọng về cuộc sống ấm no, đủ đầy của nhân dân ta xưa. Hướng dẫn chấm: - HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa.	1,0
	9	Gợi ý: Bài học về việc quý trọng lương thực; bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; về giá trị của lao động Hướng dẫn chấm: - HS nêu được 01 bài học, lí giải hợp lí, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật đạt 1,0 điểm. - HS nêu được 01 bài học, lí giải chưa đủ thuyết phục đạt 0,5 điểm.	1,0
II		VIẾT	4,0
	1	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25

	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề</i> <i>Phân tích, đánh giá nội dung, nghệ thuật của truyện “Lúa và cỏ”</i></p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>* Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm truyện (nhân đề, tác giả...) và ý kiến khái quát của HS về tác phẩm, điều khiến HS yêu thích tác phẩm...</p> <p>* Tóm tắt nội dung chính của truyện</p> <p>* Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của truyện:</p> <p>+ Nội dung: kể lại sự ra đời của cây lúa, nhấn mạnh quá trình lao động gian khổ tạo ra lương thực, từ đó thể hiện khát vọng về mùa màng tốt tươi, mưa thuận gió hoà, cuộc sống ấm no, đầy đủ; tín ngưỡng thờ thần Nông nghiệp...</p> <p>+ Nghệ thuật: hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng: thể hiện những đặc trưng của thể loại thần thoại như sự phong phú của trí tưởng tượng; các chi tiết thần kì; lối kể chuyện hấp dẫn; cách xây dựng nhân vật độc đáo...</p> <p>(Mỗi phân tích, đánh giá về nội dung và nghệ thuật đều có những chi tiết tiêu biểu dẫn ra từ tác phẩm.)</p> <p>* Khẳng định giá trị của truyện: bài học rút ra từ câu chuyện (có thể bài học về vai trò, giá trị của lao động, vai trò của lương thực đối với con người...), thể hiện sự đồng tình hoặc không đồng tình với thông điệp từ văn bản...</p>	2,5
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
2	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Nghị luận về vai trò của lao động trong cuộc sống con người.</p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>* Giới thiệu vấn đề cần bàn luận</p> <p>* Giải thích:</p> <p>- Lao động là hành động có chủ ý, mục đích của con người để tạo ra của cải vật chất, phục vụ các nhu cầu trong cuộc sống.</p> <p>* Phân tích vai trò của lao động trong cuộc sống:</p> <p>- Lao động thúc đẩy sự phát triển của xã hội, thể hiện trình độ văn minh, giúp cuộc sống ngày càng giàu đẹp.</p> <p>- Lao động giúp con người hoàn thiện bản thân trên mọi phương diện (nhân cách, vóc dáng, vị trí ...)</p>	2,5

	<p>* Chứng minh: Nêu và phân tích các ví dụ trong cuộc sống, trong văn học xưa hoặc nay về những con người đã lao động chăm chỉ, sáng tạo...để khẳng định bản thân, vươn tới thành công, góp phần làm xã hội ngày càng văn minh và tốt đẹp hơn.</p> <p>* Bình luận: Đề cao vai trò của lao động trong cuộc sống; phê phán thói lười biếng, những quan niệm, hành vi sai lệch về lao động... liên hệ và nêu phương hướng rèn luyện để bản thân để có tinh thần lao động chăm chỉ, nhiệt tình, sáng tạo.</p> <p>* Khẳng định và đánh giá khái quát lại vấn đề</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
Tổng điểm		10,0